

Số: **4235/QĐ-UBND**

Hà Nội, ngày **20** tháng **8** năm **2018**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mã định danh các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội
phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 12/7/2006;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/4/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành”;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1783/TTr-STTTT ngày 27/7/2018 về việc ban hành mã định danh các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mã định danh các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Điều 2. Khi có thay đổi về các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, Sở Nội vụ có trách nhiệm thông báo gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, đề xuất UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung mã định danh theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: các PCVP;
- KGVX, NC, TKBT, THCB;
- Cổng giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu VT, THCB. (100)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Quý



DANH SÁCH
MÃ ĐỊNH DANH CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHỤC VỤ KẾT NỐI CÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ VĂN BẢN VÀ ĐIỀU HÀNH
(Kèm theo quyết định số ~~425~~ QĐ-UBND ngày 20 / 8 /2018 của UBND thành phố Hà Nội)

1. Mã định danh của UBND thành phố Hà Nội: **000.00.00.H26**
2. Mã định danh các đơn vị cấp 2, 3, 4 phục vụ kết nối hệ thống quản lý văn bản và điều hành:

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
Các Sở, ban, ngành				
1	Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội			000.00 .01.H26
1.1		Ban tiếp công dân TP		000.01 .01.H26
1.2		Trung tâm Tin học-Công báo Thành phố		000.02 .01.H26
1.3		Nhà khách Ủy ban Thành phố		000.03 .01.H26
2	Sở Công thương			000.00 .02.H26
2.1		Chi cục Quản lý thị trường		000.01 .02.H26
2.2		Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp		000.02 .02.H26
3	Sở Du lịch			000.00 .03.H26
4	Sở Giáo dục và Đào tạo			000.00 .04.H26
4.1		THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm		000.01 .04.H26
4.2		THPT Việt Đức		000.02 .04.H26
4.3		THPT chuyên HN -AMS		000.03 .04.H26
4.4		THPT Phạm Hồng Thái		000.04 .04.H26
4.5		THPT Phan Đình Phùng		000.05 .04.H26
4.6		THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình		000.06 .04.H26
4.7		THPT Chu Văn An		000.07 .04.H26
4.8		THPT Tây Hồ		000.08 .04.H26
4.9		THPT Đống Đa		000.09 .04.H26
4.10		THPT Kim Liên		000.10 .04.H26
4.11		THPT Quang Trung- Đống Đa		000.11 .04.H26
4.12		THPT Lê Quý Đôn- Đống Đa		000.12 .04.H26
4.13		THPT Trần Nhân Tông		000.13 .04.H26
4.14		THPT Thăng Long		000.14 .04.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
4.15		THPT Đoàn Kết - Hai Bà Trưng		000.15 .04.H26
4.16		THPT Yên Hòa		000.16 .04.H26
4.17		THPT Cầu Giấy		000.17 .04.H26
4.18		THPT Trần Hưng Đạo-Thanh Xuân		000.18 .04.H26
4.19		THPT Nhân Chính		000.19 .04.H26
4.20		THPT Trương Định		000.20 .04.H26
4.21		THPT Hoàng Văn Thụ		000.21 .04.H26
4.22		THPT Việt Nam-Ba Lan		000.22 .04.H26
4.23		THPT Nguyễn Gia Thiều		000.23 .04.H26
4.24		THPT Lý Thường Kiệt		000.24 .04.H26
4.25		THPT Thạch Bàn		000.25 .04.H26
4.26		THPT Phúc Lợi		000.26 .04.H26
4.27		THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm		000.27 .04.H26
4.28		THPT Yên Viên		000.28 .04.H26
4.29		THPT Nguyễn Văn Cừ		000.29 .04.H26
4.30		THPT Dương Xá		000.30 .04.H26
4.31		THPT Xuân Đình		000.31 .04.H26
4.32		THPT Nguyễn Thị Minh Khai		000.32 .04.H26
4.33		THPT Đại Mỗ		000.33 .04.H26
4.34		THPT Thượng Cát		000.34 .04.H26
4.35		THPT Trung Văn		000.35 .04.H26
4.36		THPT Ngô Thị Nhậm		000.36 .04.H26
4.37		THPT Ngọc Hồi		000.37 .04.H26
4.38		THPT Cổ Loa		000.38 .04.H26
4.39		THPT Vân Nội		000.39 .04.H26
4.40		THPT Đông Anh		000.40 .04.H26
4.41		THPT Liên Hà		000.41 .04.H26
4.42		THPT Bắc Thăng Long		000.42 .04.H26
4.43		THPT Trung Giã		000.43 .04.H26
4.44		THPT Sóc Sơn		000.44 .04.H26
4.45		THPT Đa Phúc		000.45 .04.H26
4.46		THPT Kim Anh		000.46 .04.H26
4.47		THPT Xuân Giang		000.47 .04.H26
4.48		THPT Minh Phú		000.48 .04.H26
4.49		THPT Lê Quý Đôn - Hà Đông		000.49 .04.H26
4.50		THPT Chuyên Nguyễn Huệ		000.50 .04.H26
4.51		THPT Quang Trung - Hà		000.51 .04.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		Đồng		
4.52		THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông		000.52 .04.H26
4.53		THPT Lê Lợi		000.53 .04.H26
4.54		THPT Sơn Tây		000.54 .04.H26
4.55		THPT Tùng Thiện		000.55 .04.H26
4.56		THPT Xuân Khanh		000.56 .04.H26
4.57		THPT Quảng Oai		000.57 .04.H26
4.58		THPT Ngô Quyền - Ba Vì		000.58 .04.H26
4.59		THPT Ba Vì		000.59 .04.H26
4.60		THPT Bất Bạt		000.60 .04.H26
4.61		THPT Minh Quang		000.61 .04.H26
4.62		Phổ thông DTNT Hà Tây		000.62 .04.H26
4.63		THPT Chương Mỹ A		000.63 .04.H26
4.64		THPT Chương Mỹ B		000.64 .04.H26
4.65		THPT Chúc Động		000.65 .04.H26
4.66		THPT Xuân Mai		000.66 .04.H26
4.67		THPT Đan Phượng		000.67 .04.H26
4.68		THPT Hồng Thái		000.68 .04.H26
4.69		THPT Tân Lập		000.69 .04.H26
4.70		THPT Hoài Đức A		000.70 .04.H26
4.71		THPT Hoài Đức B		000.71 .04.H26
4.72		THPT Vạn Xuân		000.72 .04.H26
4.73		THPT Mỹ Đức A		000.73 .04.H26
4.74		THPT Mỹ Đức B		000.74 .04.H26
4.75		THPT Mỹ Đức C		000.75 .04.H26
4.76		THPT Hợp Thanh		000.76 .04.H26
4.77		THPT Phú Xuyên A		000.77 .04.H26
4.78		THPT Phú Xuyên B		000.78 .04.H26
4.79		THPT Đồng Quan		000.79 .04.H26
4.80		THPT Tân Dân		000.80 .04.H26
4.81		THPT Phúc Thọ		000.81 .04.H26
4.82		THPT Ngọc Tảo		000.82 .04.H26
4.83		THPT Vân Cốc		000.83 .04.H26
4.84		THPT Quốc Oai		000.84 .04.H26
4.85		THPT Minh Khai		000.85 .04.H26
4.86		THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai		000.86 .04.H26
4.87		THPT Bắc Lương Sơn		000.87 .04.H26
4.88		THPT Thạch Thất		000.88 .04.H26
4.89		THPT Phùng Khắc Khoan		000.89 .04.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
4.90		THPT Hai Bà Trưng - Thạch Thất		000.90 .04.H26
4.91		THPT Thanh Oai A		000.91 .04.H26
4.92		THPT Thanh Oai B		000.92 .04.H26
4.93		THPT Nguyễn Du - Thanh Oai		000.93 .04.H26
4.94		THPT Thường Tín		000.94 .04.H26
4.95		THPT Tô Hiệu		000.95 .04.H26
4.96		THPT Nguyễn Trãi - Thường Tín		000.96 .04.H26
4.97		THPT Vân Tảo		000.97 .04.H26
4.98		THPT Lý Tử Tấn		000.98 .04.H26
4.99		THPT ứng Hoà A		000.99 .04.H26
4.100		THPT ứng Hoà B		000.A1 .04.H26
4.101		THPT Trần Đăng Ninh		000.A2 .04.H26
4.102		THPT Lưu Hoàng		000.A3 .04.H26
4.103		THPT Đại Cường		000.A4 .04.H26
4.104		THPT Mê Linh		000.A5 .04.H26
4.105		THPT Yên Lãng		000.A6 .04.H26
4.106		THPT Tiến Thịnh		000.A7 .04.H26
4.107		THPT Tự Lập		000.A8 .04.H26
4.108		THPT Quang Minh		000.A9 .04.H26
4.109		THPT Tiên Phong		000.B1 .04.H26
4.110		THPT Đông Mỹ		000.B2 .04.H26
4.111		THPT Phan Huy Chú- Đống Đa		000.B3 .04.H26
4.112		THPT Hoàng Cầu		000.B4 .04.H26
4.113		Trường trung cấp Sư phạm mẫu giáo-Nhà trẻ Hà Nội		000.B5 .04.H26
4.114		Trường bồi dưỡng CBGD Hà Nội		000.B6 .04.H26
4.115		Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu		000.B7 .04.H26
4.116		Trường PTCS Xã Đàn		000.B8 .04.H26
4.117		Trường Tiểu học Bình Minh		000.B9 .04.H26
4.118		Trường Mẫu giáo Mầm Non B		000.C1 .04.H26
4.119		Trường MG Việt- Triều Hữu nghị		000.C2 .04.H26
4.120		Tạp chí giáo dục thủ đô		000.C3 .04.H26
5	Sở Giao thông vận tải			000.00 .05.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
5.1		Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị		000.01 .05.H26
5.2		Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo		000.02 .05.H26
5.3		Ban Duy tu các công trình HTGT		000.03 .05.H26
5.4		Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới		000.04 .05.H26
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư			000.00 .06.H26
6.1		Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ		000.01 .06.H26
7	Sở khoa học và Công nghệ			000.00 .07.H26
7.1		Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng		000.01 .07.H26
7.1.1			Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	001.01 .07.H26
7.2		Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ		000.02 .07.H26
7.3		Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ		000.03 .07.H26
7.4		Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội		000.04 .07.H26
8	Sở Lao động Thương binh và Xã hội			000.00 .08.H26
8.1		Chi cục Phòng chống tệ nạn Xã hội		000.01 .08.H26
8.2		Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội		000.02 .08.H26
8.3		Trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ Du lịch và Thời trang Hà Nội		000.03 .08.H26
8.4		Trường Trung cấp nghề tổng hợp Hà Nội		000.04 .08.H26
8.5		Trường Trung cấp nghề Cơ khí I Hà Nội		000.05 .08.H26
8.6		Trường Trung cấp nghề số I Hà Nội		000.06 .08.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
8.7		Trường Trung cấp Kinh tế Hà Nội		000.07 .08.H26
8.8		Trường Trung cấp xây dựng Hà Nội		000.08 .08.H26
8.9		Trường Trung cấp Kinh tế Tài chính Hà Nội		000.09 .08.H26
8.10		Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Hà Nội		000.10 .08.H26
8.11		Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội		000.11 .08.H26
8.12		Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Hà Nội		000.12 .08.H26
8.13		Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 Hà Nội		000.13 .08.H26
8.14		Cơ sở cai nghiện ma túy số 5 Hà Nội		000.14 .08.H26
8.15		Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội		000.15 .08.H26
8.16		Cơ sở cai nghiện ma túy số 7 Hà Nội		000.16 .08.H26
8.17		Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn		000.17 .08.H26
8.18		Trung tâm Nuôi dưỡng trẻ khuyết tật Hà Nội		000.18 .08.H26
8.19		Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội Hà Nội		000.19 .08.H26
8.20		Trung tâm Chăm sóc và Nuôi dưỡng người tâm thần Hà Nội		000.20 .08.H26
8.21		Trung tâm Chăm sóc và Nuôi dưỡng người tâm thần số 2 Hà Nội		000.21 .08.H26
8.22		Trung tâm Nuôi dưỡng Người già và trẻ tàn tật Hà Nội		000.22 .08.H26
8.23		Trung tâm Bảo trợ xã hội I Hà Nội		000.23 .08.H26
8.24		Trung tâm Bảo trợ xã hội II Hà Nội		000.24 .08.H26
8.25		Trung tâm Bảo trợ xã hội III Hà Nội		000.25 .08.H26
8.26		Trung tâm Bảo trợ xã hội IV Hà Nội		000.26 .08.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
8.27		Trung tâm Điều dưỡng Người có công số I Hà Nội		000.27 .08.H26
8.28		Trung tâm Điều dưỡng Người có công số II Hà Nội		000.28 .08.H26
8.29		Trung tâm Điều dưỡng Người có công số III Hà Nội		000.29 .08.H26
8.30		Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng Người có công Hà Nội		000.30 .08.H26
8.31		Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng Người có công số II HN		000.31 .08.H26
8.32		Trung tâm Chăm sóc nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin TP Hà Nội		000.32 .08.H26
8.33		Làng trẻ em Birla Hà Nội		000.33 .08.H26
8.34		Quỹ Bảo trợ trẻ em Hà Nội		000.34 .08.H26
8.35		Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội		000.35 .08.H26
8.36		Trường Trung cấp Tin học Hà Nội		000.36 .08.H26
8.37		Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Bắc Thăng Long		000.37 .08.H26
8.38		Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Hà Nội		000.38 .08.H26
8.39		Ban Phục vụ lễ tang thành phố Hà Nội		000.39 .08.H26
9	Sở Ngoại vụ			000.00 .09.H26
10	Sở Nội vụ			000.00 .10.H26
10.1		Ban Thi đua khen thưởng		000.01 .10.H26
10.2		Ban Tôn giáo		000.02 .10.H26
10.3		Chi cục Văn thư Lưu trữ		000.03 .10.H26
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			000.00 .11.H26
11.1		Chi cục Thủy lợi		000.01 .11.H26
11.2		Chi cục Bảo vệ thực vật		000.02 .11.H26
11.3		Chi cục Kiểm lâm		000.03 .11.H26
11.4		Chi cục Thủy sản		000.04 .11.H26
11.5		Chi cục Thú y		000.05 .11.H26
11.6		Chi cục Phát triển nông thôn		000.06 .11.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
11.7		Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão		000.07 .11.H26
11.8		Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản & Thủy sản		000.08 .11.H26
11.9		Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội		000.09 .11.H26
11.10		Trung tâm Khuyến nông		000.10 .11.H26
11.11		Trung tâm Phát triển Chăn nuôi		000.11 .11.H26
11.12		Trung tâm giống thủy sản		000.12 .11.H26
11.13		Trung tâm phát triển cây trồng Hà Nội		000.13 .11.H26
11.14		Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMT nông thôn		000.14 .11.H26
11.15		Trung tâm Phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp		000.15 .11.H26
11.16		Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng		000.16 .11.H26
11.17		Ban Quản lý công trình phân lũ Sông Đáy		000.17 .11.H26
11.18		Ban Quản lý dịch vụ thủy lợi		000.18 .11.H26
11.19		Ban Duy tu các công trình nông nghiệp và PTNT		000.19 .11.H26
12	Sở Quy hoạch và Kiến trúc			000.00 .12.H26
12.1		Ban QLDA Quy hoạch xây dựng		000.01 .12.H26
12.2		Trung tâm nghiên cứu kiến trúc đô thị, nông thôn		000.02 .12.H26
13	Sở Tài chính			000.00 .13.H26
13.1		Chi cục Tài chính doanh nghiệp		000.01 .13.H26
13.2		Trung tâm mua sắm tài sản công và thông tin tư vấn tài chính		000.02 .13.H26
14	Sở Tài nguyên và Môi trường			000.00 .14.H26
14.1		Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội		000.01 .14.H26
14.2		Chi cục Quản lý đất đai Hà Nội		000.02 .14.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
14.3		Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội		000.03 .14.H26
14.4		Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên môi trường Hà Nội		000.04 .14.H26
14.5		Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội		000.05 .14.H26
14.6		Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Hà Nội		000.06 .14.H26
14.7		Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường Hà Nội		000.07 .14.H26
15	Sở Thông tin và Truyền thông			000.00 .15.H26
15.1		Trung tâm Dữ liệu Nhà nước		000.01 .15.H26
15.2		Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội		000.02 .15.H26
15.3		Trung tâm Giao dịch CNTT và TT		000.03 .15.H26
15.4		Trung tâm Đào tạo CNTT và TT		000.04 .15.H26
16	Sở Tư pháp			000.00 .16.H26
16.1		Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước		000.01 .16.H26
16.2		Báo pháp luật xã hội		000.02 .16.H26
16.3		Phòng công chứng số 1		000.03 .16.H26
16.4		Phòng công chứng số 2		000.04 .16.H26
16.5		Phòng công chứng số 3		000.05 .16.H26
16.6		Phòng công chứng số 4		000.06 .16.H26
16.7		Phòng công chứng số 5		000.07 .16.H26
16.8		Phòng công chứng số 6		000.08 .16.H26
16.9		Phòng công chứng số 7		000.09 .16.H26
16.10		Phòng công chứng số 8		000.10 .16.H26
16.11		Phòng công chứng số 9		000.11 .16.H26
16.12		Phòng công chứng số 10		000.12 .16.H26
16.13		Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản		000.13 .16.H26
17	Sở Văn hóa và Thể thao			000.00 .17.H26
17.1		Nhà hát Kịch Hà Nội		000.01 .17.H26
17.2		Nhà hát Chèo Hà Nội		000.02 .17.H26
17.3		Nhà hát Cải lương Hà Nội		000.03 .17.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
17.4		Nhà hát Ca Múa Nhạc Thăng Long		000.04 .17.H26
17.5		Nhà hát Nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ Hà Nội		000.05 .17.H26
17.6		Thư viện Hà Nội		000.06 .17.H26
17.7		Trung tâm Thông tin triển lãm Hà Nội		000.07 .17.H26
17.8		Trung tâm Văn hóa Thành phố		000.08 .17.H26
17.9		Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT Hà Nội		000.09 .17.H26
17.10		Trường Phổ thông năng khiếu TDTT Hà Nội		000.10 .17.H26
17.11		Báo Văn hóa và Thể thao Hà Nội		000.11 .17.H26
17.12		Ban quản lý Di tích Nhà tù Hỏa Lò		000.12 .17.H26
17.13		Ban quản lý Di tích Danh thắng Hà Nội		000.13 .17.H26
17.14		Bảo tàng Hà Nội		000.14 .17.H26
17.15		Nhà hát Múa Rối Thăng Long		000.15 .17.H26
17.16		Trung tâm HĐVHKH Văn Miếu - Quốc Tử Giám		000.16 .17.H26
18	Sở Xây dựng			000.00 .18.H26
18.1		Chi cục giám định xây dựng		000.01 .18.H26
18.2		Viện khoa học công nghệ và kinh tế xây dựng		000.02 .18.H26
18.3		Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Chi cục Giám định xây dựng		000.03 .18.H26
18.4		Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở		000.04 .18.H26
18.5		Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật và đô thị		000.05 .18.H26
19	Sở Y tế			000.00 .19.H26
19.1		Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.01 .19.H26
19.1.1			Trung tâm tư vấn dịch vụ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	001.01 .19.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
19.2		Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm		000.02 .19.H26
19.3		BV ĐK Hà Đông		000.03 .19.H26
19.4		BV ĐK Đống Đa		000.04 .19.H26
19.5		BV Bắc Thăng Long		000.05 .19.H26
19.6		BV ĐK Thanh Trì		000.06 .19.H26
19.7		BV ĐK Vân Đình		000.07 .19.H26
19.8		BV ĐK Sơn Tây		000.08 .19.H26
19.9		BV ĐK Sóc Sơn		000.09 .19.H26
19.10		BV đa khoa Gia Lâm		000.10 .19.H26
19.11		BV ĐK H. Ba Vì		000.11 .19.H26
19.12		BV ĐK H. Phúc Thọ		000.12 .19.H26
19.13		BV ĐK H. Thạch Thất		000.13 .19.H26
19.14		BV ĐK H. Quốc Oai		000.14 .19.H26
19.15		BV ĐK H. Đan Phượng		000.15 .19.H26
19.16		BV ĐK H. Hoài Đức		000.16 .19.H26
19.17		BV ĐK H. Chương Mỹ		000.17 .19.H26
19.18		BV ĐK H. Thanh Oai		000.18 .19.H26
19.19		BV ĐK H. Mỹ Đức		000.19 .19.H26
19.20		BVĐK H. Thường Tín		000.20 .19.H26
19.21		BV ĐK H. Phú Xuyên		000.21 .19.H26
19.22		BV ĐK H. Mê Linh		000.22 .19.H26
19.23		BV Tâm thần HN		000.23 .19.H26
19.24		BV Tâm thần BN Mai Hương		000.24 .19.H26
19.25		BV Tâm thần Mỹ Đức		000.25 .19.H26
19.26		BV ĐK Y học cổ truyền HN		000.26 .19.H26
19.27		BV YHCT Hà Đông		000.27 .19.H26
19.28		BV Hữu nghị VN Cu Ba		000.28 .19.H26
19.29		BV Phổi HN		000.29 .19.H26
19.30		BV Mắt Hà Nội		000.30 .19.H26
19.31		BV Mắt Hà Đông		000.31 .19.H26
19.32		BV Da liễu HN		000.32 .19.H26
19.33		BV Thận Hà Nội		000.33 .19.H26
19.34		BV 09		000.34 .19.H26
19.35		BV Phục hồi chức năng		000.35 .19.H26
19.36		BV Nhi Hà Nội		000.36 .19.H26
19.37		BV ĐK Xanh Pôn		000.37 .19.H26
19.38		BV ĐK Hòe Nhai		000.38 .19.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
19.39		BV Phụ sản HN		000.39 .19.H26
19.40		BV Ung bướu Hà Nội		000.40 .19.H26
19.41		BV Tim Hà Nội		000.41 .19.H26
19.42		BV Thanh Nhân		000.42 .19.H26
19.43		BV ĐK Đức Giang		000.43 .19.H26
19.44		BV ĐK Đông Anh		000.44 .19.H26
19.45		Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Nội		000.45 .19.H26
19.46		Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội		000.46 .19.H26
19.47		Trung tâm Cấp cứu 115		000.47 .19.H26
19.48		Trung tâm Giám định y khoa Hà Nội		000.48 .19.H26
19.49		Trung tâm Pháp Y Hà Nội		000.49 .19.H26
19.50		TTYT Q. Hoàn Kiếm		000.50 .19.H26
19.51		TTYT Q. Ba Đình		000.51 .19.H26
19.52		TTYT Q. Đống Đa		000.52 .19.H26
19.53		TTYT Q. Hai Bà Trưng		000.53 .19.H26
19.54		TTYT Q. Thanh Xuân		000.54 .19.H26
19.55		TTYT Q. Cầu Giấy		000.55 .19.H26
19.56		TTYT Q. Tây Hồ		000.56 .19.H26
19.57		TTYT Q. Hoàng Mai		000.57 .19.H26
19.58		TTYT Q. Long Biên		000.58 .19.H26
19.59		TTYT Q. Nam Từ Liêm		000.59 .19.H26
19.60		TTYT Q. Bắc Từ Liêm		000.60 .19.H26
19.61		TTYT Q. Hà Đông		000.61 .19.H26
19.62		TTYT H. Gia Lâm		000.62 .19.H26
19.63		TTYT H. Đông Anh		000.63 .19.H26
19.64		TTYT H. Thanh Trì		000.64 .19.H26
19.65		TTYT H. Sóc Sơn		000.65 .19.H26
19.66		TTYT H. Ba Vì		000.66 .19.H26
19.67		TTYT H. Phúc Thọ		000.67 .19.H26
19.68		TTYT H. Thạch Thất		000.68 .19.H26
19.69		TTYT H. Quốc Oai		000.69 .19.H26
19.70		TTYT H. Đan Phượng		000.70 .19.H26
19.71		TTYT H. Hoài Đức		000.71 .19.H26
19.72		TTYT H. Chương Mỹ		000.72 .19.H26
19.73		TTYT H. Thanh Oai		000.73 .19.H26
19.74		TTYT H. Mỹ Đức		000.74 .19.H26
19.75		TTYT H. Thường Tín		000.75 .19.H26
19.76		TTYT H. Phú Xuyên		000.76 .19.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
19.77		TTYT Thị xã Sơn Tây		000.77 .19.H26
19.78		TTYT H. Ứng Hoà		000.78 .19.H26
19.79		TTYT H. Mê Linh		000.79 .19.H26
20	Thanh tra Thành phố			000.00 .20.H26
21	Ban Dân tộc Thành phố			000.00 .21.H26
22	Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội			000.00 .22.H26
22.1		Trung tâm Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp		000.01 .22.H26
23	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường			000.00 .23.H26
24	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp			000.00 .24.H26
25	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông			000.00 .25.H26
26	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			000.00 .26.H26
27	BQL dự án đầu tư xây dựng công trình Văn hóa - Xã hội			000.00 .27.H26
28	BQL Đường sắt Đô thị Hà Nội			000.00 .28.H26
29	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội			000.00 .29.H26
29.1		Ban Quản lý dự án bảo tồn, tôn tạo KDT Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội		000.01 .29.H26
29.2		Ban quản lý Khu di tích Cổ Loa		000.02 .29.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
30	Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hà Nội			000.00 .30.H26
31	Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội			000.00 .31.H26
31.1		Trung tâm Thông tin - Đào tạo		000.01 .31.H26
32	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội			000.00 .32.H26
33	Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội			000.00 .33.H26
34	Trường Đại học Thủ đô			000.00 .34.H26
35	Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây			000.00 .35.H26
36	Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội			000.00 .36.H26
37	Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội			000.00 .37.H26
38	Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông			000.00 .38.H26
39	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội			000.00 .39.H26
40	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây			000.00 .40.H26
41	Trường Cao đẳng Điện tử Điện lạnh Hà Nội			000.00 .41.H26
42	Trường Cao đẳng Thương Mại và Du lịch Hà Nội			000.00 .42.H26
43	Trường Cao đẳng Công nghệ Môi trường Hà Nội			000.00 .43.H26
44	Trường Cao đẳng Nghề Công nghiệp Hà Nội			000.00 .44.H26
45	Trường Cao đẳng Nghề Công nghệ cao Hà Nội			000.00 .45.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
46	Trường Cao đẳng Nghề Việt Nam - Hàn Quốc			000.00 .46.H26
47	Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội			000.00 .47.H26
48	Báo Kinh tế Đô thị			000.00 .48.H26
UBND quận, huyện, thị xã				
50	UBND huyện Ba Vì			000.00 .60.H26
50.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .60.H26
50.2		Phòng Dân tộc		000.02 .60.H26
50.3		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.03 .60.H26
50.4		Phòng Kinh tế		000.04 .60.H26
50.5		Phòng Nội vụ		000.05 .60.H26
50.6		Phòng Quản lý đô thị		000.06 .60.H26
50.7		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.07 .60.H26
50.8		Phòng Tài chính -Kế hoạch		000.08 .60.H26
50.9		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.09 .60.H26
50.10		Phòng Tư pháp		000.10 .60.H26
50.11		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.11 .60.H26
50.12		Phòng Y tế		000.12 .60.H26
50.13		Thanh tra nhà nước Huyện		000.13 .60.H26
50.14		Ban Bồi thường GPMB		000.14 .60.H26
50.15		Ban quản lý dự án		000.15 .60.H26
50.16		Trung tâm văn hoá và thông tin		000.16 .60.H26
50.17		UBND thị trấn Tây Đằng		000.17 .60.H26
50.18		UBND xã Ba Trại		000.18 .60.H26
50.19		UBND xã Ba Vì		000.19 .60.H26
50.20		UBND xã Cẩm Lĩnh		000.20 .60.H26
50.21		UBND xã Cam Thượng		000.21 .60.H26
50.22		UBND xã Châu Sơn		000.22 .60.H26
50.23		UBND xã Chu Minh		000.23 .60.H26
50.24		UBND xã Cổ Đô		000.24 .60.H26
50.25		UBND xã Đông Quang		000.25 .60.H26
50.26		UBND xã Đông Thái		000.26 .60.H26
50.27		UBND xã Khánh Thượng		000.27 .60.H26
50.28		UBND xã Minh Châu		000.28 .60.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
50.29		UBND xã Minh Quang		000.29 .60.H26
50.30		UBND xã Phong Vân		000.30 .60.H26
50.31		UBND xã Phú Châu		000.31 .60.H26
50.32		UBND xã Phú Cường		000.32 .60.H26
50.33		UBND xã Phú Đông		000.33 .60.H26
50.34		UBND xã Phú Phương		000.34 .60.H26
50.35		UBND xã Phú Sơn		000.35 .60.H26
50.36		UBND xã Sơn Đà		000.36 .60.H26
50.37		UBND xã Tân Hồng		000.37 .60.H26
50.38		UBND xã Tân Lĩnh		000.38 .60.H26
50.39		UBND xã Thái Hòa		000.39 .60.H26
50.40		UBND xã Thuận Mỹ		000.40 .60.H26
50.41		UBND xã Thụy An		000.41 .60.H26
50.42		UBND xã Tiên Phong		000.42 .60.H26
50.43		UBND xã Tòng Bạt		000.43 .60.H26
50.44		UBND xã Vân Hòa		000.44 .60.H26
50.45		UBND xã Vạn Thắng		000.45 .60.H26
50.46		UBND xã Vật Lại		000.46 .60.H26
50.47		UBND xã Yên Bái		000.47 .60.H26
51	UBND huyện Chương Mỹ			000.00 .61.H26
51.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .61.H26
51.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .61.H26
51.3		Phòng Kinh tế		000.03 .61.H26
51.4		Phòng Nội vụ		000.04 .61.H26
51.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .61.H26
51.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .61.H26
51.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .61.H26
51.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .61.H26
51.9		Phòng Tư pháp		000.09 .61.H26
51.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .61.H26
51.11		Phòng Y tế		000.11 .61.H26
51.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .61.H26
51.13		Ban Quản lý đầu tư Xây dựng huyện		000.13 .61.H26
51.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .61.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
51.15		Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .61.H26
51.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .61.H26
51.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .61.H26
51.18		UBND thị trấn Chúc Sơn		000.18 .61.H26
51.19		UBND thị trấn Xuân Mai		000.19 .61.H26
51.20		UBND xã Đại Yên		000.20 .61.H26
51.21		UBND xã Đồng Lạc		000.21 .61.H26
51.22		UBND xã Đồng Phú		000.22 .61.H26
51.23		UBND xã Đông Phương Yên		000.23 .61.H26
51.24		UBND xã Đông Sơn		000.24 .61.H26
51.25		UBND xã Hòa Chính		000.25 .61.H26
51.26		UBND xã Hoàng Diệu		000.26 .61.H26
51.27		UBND xã Hoàng Văn Thụ		000.27 .61.H26
51.28		UBND xã Hồng Phong		000.28 .61.H26
51.29		UBND xã Hợp Đồng		000.29 .61.H26
51.30		UBND xã Hữu Văn		000.30 .61.H26
51.31		UBND xã Lam Điền		000.31 .61.H26
51.32		UBND xã Mỹ Lương		000.32 .61.H26
51.33		UBND xã Nam Phương Tiến		000.33 .61.H26
51.34		UBND xã Ngọc Hòa		000.34 .61.H26
51.35		UBND xã Phú Nam An		000.35 .61.H26
51.36		UBND xã Phú Nghĩa		000.36 .61.H26
51.37		UBND xã Phụng Châu		000.37 .61.H26
51.38		UBND xã Quảng Bị		000.38 .61.H26
51.39		UBND xã Tân Tiến		000.39 .61.H26
51.40		UBND xã Thanh Bình		000.40 .61.H26
51.41		UBND xã Thượng Vực		000.41 .61.H26
51.42		UBND xã Thụy Hương		000.42 .61.H26
51.43		UBND xã Thủy Xuân Tiên		000.43 .61.H26
51.44		UBND xã Tiên Phương		000.44 .61.H26
51.45		UBND xã Tốt Động		000.45 .61.H26
51.46		UBND xã Trần Phú		000.46 .61.H26
51.47		UBND xã Trung Hòa		000.47 .61.H26
51.48		UBND xã Trường Yên		000.48 .61.H26
51.49		UBND xã Văn Võ		000.49 .61.H26
52	UBND huyện Đan Phượng			000.00 .62.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
52.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .62.H26
52.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .62.H26
52.3		Phòng Kinh tế		000.03 .62.H26
52.4		Phòng Nội vụ		000.04 .62.H26
52.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .62.H26
52.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .62.H26
52.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .62.H26
52.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .62.H26
52.9		Phòng Tư pháp		000.09 .62.H26
52.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .62.H26
52.11		Phòng Y tế		000.11 .62.H26
52.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .62.H26
52.13		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.		000.13 .62.H26
52.14		Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa gia đình huyện.		000.14 .62.H26
52.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .62.H26
52.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất.		000.16 .62.H26
52.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao.		000.17 .62.H26
52.18		UBND thị trấn Phùng		000.18 .62.H26
52.19		UBND xã Đan Phượng		000.19 .62.H26
52.20		UBND xã Đồng Tháp		000.20 .62.H26
52.21		UBND xã Hạ Mỗ		000.21 .62.H26
52.22		UBND xã Hồng Hà		000.22 .62.H26
52.23		UBND xã Liên Hà		000.23 .62.H26
52.24		UBND xã Liên Hồng		000.24 .62.H26
52.25		UBND xã Liên Trung		000.25 .62.H26
52.26		UBND xã Phương Đình		000.26 .62.H26
52.27		UBND xã Song Phượng		000.27 .62.H26
52.28		UBND xã Tân Hội		000.28 .62.H26
52.29		UBND xã Tân Lập		000.29 .62.H26
52.30		UBND xã Thọ An		000.30 .62.H26
52.31		UBND xã Thọ Xuân		000.31 .62.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
52.32		UBND xã Thượng Mỗ		000.32 .62.H26
52.33		UBND xã Trung Châu		000.33 .62.H26
53	UBND huyện Đông Anh			000.00 .63.H26
53.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .63.H26
53.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .63.H26
53.3		Phòng Kinh tế		000.03 .63.H26
53.4		Phòng Nội vụ		000.04 .63.H26
53.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .63.H26
53.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .63.H26
53.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .63.H26
53.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .63.H26
53.9		Phòng Tư pháp		000.09 .63.H26
53.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .63.H26
53.11		Phòng Y tế		000.11 .63.H26
53.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .63.H26
53.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .63.H26
53.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .63.H26
53.15		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.15 .63.H26
53.16		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.16 .63.H26
53.17		UBND thị trấn Đông Anh		000.17 .63.H26
53.18		UBND xã Bắc Hồng		000.18 .63.H26
53.19		UBND xã Cổ Loa		000.19 .63.H26
53.20		UBND xã Đại Mạch		000.20 .63.H26
53.21		UBND xã Đông Hội		000.21 .63.H26
53.22		UBND xã Dục Tú		000.22 .63.H26
53.23		UBND xã Hải Bối		000.23 .63.H26
53.24		UBND xã Kim Chung		000.24 .63.H26
53.25		UBND xã Kim Nỗ		000.25 .63.H26
53.26		UBND xã Liên Hà		000.26 .63.H26
53.27		UBND xã Mai Lâm		000.27 .63.H26
53.28		UBND xã Nam Hồng		000.28 .63.H26
53.29		UBND xã Nguyên Khê		000.29 .63.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
53.30		UBND xã Tầm Xá		000.30 .63.H26
53.31		UBND xã Thụy Lâm		000.31 .63.H26
53.32		UBND xã Tiên Dương		000.32 .63.H26
53.33		UBND xã Uy Nỗ		000.33 .63.H26
53.34		UBND xã Vân Hà		000.34 .63.H26
53.35		UBND xã Vân Nội		000.35 .63.H26
53.36		UBND xã Việt Hùng		000.36 .63.H26
53.37		UBND xã Vĩnh Ngọc		000.37 .63.H26
53.38		UBND xã Võng La		000.38 .63.H26
53.39		UBND xã Xuân Canh		000.39 .63.H26
53.40		UBND xã Xuân Nộn		000.40 .63.H26
54	UBND huyện Gia Lâm			000.00 .64.H26
54.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .64.H26
54.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .64.H26
54.3		Phòng Kinh tế		000.03 .64.H26
54.4		Phòng Nội vụ		000.04 .64.H26
54.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .64.H26
54.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .64.H26
54.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .64.H26
54.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .64.H26
54.9		Phòng Tư pháp		000.09 .64.H26
54.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .64.H26
54.11		Phòng Y tế		000.11 .64.H26
54.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .64.H26
54.13		Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng		000.13 .64.H26
54.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .64.H26
54.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .64.H26
54.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .64.H26
54.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .64.H26
54.18		UBND thị trấn Trâu Quỳ		000.18 .64.H26
54.19		UBND thị trấn Yên Viên		000.19 .64.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
54.20		UBND xã Bát Trảng		000.20 .64.H26
54.21		UBND xã Cổ Bi		000.21 .64.H26
54.22		UBND xã Đa Tốn		000.22 .64.H26
54.23		UBND xã Đặng Xá		000.23 .64.H26
54.24		UBND xã Đình Xuyên		000.24 .64.H26
54.25		UBND xã Đông Dư		000.25 .64.H26
54.26		UBND xã Dương Hà		000.26 .64.H26
54.27		UBND xã Dương Quang		000.27 .64.H26
54.28		UBND xã Dương Xá		000.28 .64.H26
54.29		UBND xã Kiều Kỵ		000.29 .64.H26
54.30		UBND xã Kim Lan		000.30 .64.H26
54.31		UBND xã Kim Sơn		000.31 .64.H26
54.32		UBND xã Lệ Chi		000.32 .64.H26
54.33		UBND xã Ninh Hiệp		000.33 .64.H26
54.34		UBND xã Phù Đồng		000.34 .64.H26
54.35		UBND xã Phú Thị		000.35 .64.H26
54.36		UBND xã Trung Mầu		000.36 .64.H26
54.37		UBND xã Văn Đức		000.37 .64.H26
54.38		UBND xã Yên Thường		000.38 .64.H26
54.39		UBND xã Yên Viên		000.39 .64.H26
55	UBND huyện Hoài Đức			000.00 .65.H26
55.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .65.H26
55.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .65.H26
55.3		Phòng Kinh tế		000.03 .65.H26
55.4		Phòng Nội vụ		000.04 .65.H26
55.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .65.H26
55.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .65.H26
55.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .65.H26
55.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .65.H26
55.9		Phòng Tư pháp		000.09 .65.H26
55.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .65.H26
55.11		Phòng Y tế		000.11 .65.H26
55.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .65.H26
55.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .65.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
55.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .65.H26
55.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .65.H26
55.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .65.H26
55.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .65.H26
55.18		UBND thị trấn Trạm Trôi		000.18 .65.H26
55.19		UBND xã An Khánh		000.19 .65.H26
55.20		UBND xã An Thượng		000.20 .65.H26
55.21		UBND xã Cát Quế		000.21 .65.H26
55.22		UBND xã Đắc Sở		000.22 .65.H26
55.23		UBND xã Di Trạch		000.23 .65.H26
55.24		UBND xã Đông La		000.24 .65.H26
55.25		UBND xã Đức Giang		000.25 .65.H26
55.26		UBND xã Đức Thượng		000.26 .65.H26
55.27		UBND xã Dương Liễu		000.27 .65.H26
55.28		UBND xã Kim Chung		000.28 .65.H26
55.29		UBND xã La Phù		000.29 .65.H26
55.30		UBND xã Lại Yên		000.30 .65.H26
55.31		UBND xã Minh Khai		000.31 .65.H26
55.32		UBND xã Sơn Đồng		000.32 .65.H26
55.33		UBND xã Song Phương		000.33 .65.H26
55.34		UBND xã Tiên Yên		000.34 .65.H26
55.35		UBND xã Văn Canh		000.35 .65.H26
55.36		UBND xã Văn Cồn		000.36 .65.H26
55.37		UBND xã Yên Sở		000.37 .65.H26
56	UBND huyện Mê Linh			000.00 .66.H26
56.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .66.H26
56.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .66.H26
56.3		Phòng Kinh tế		000.03 .66.H26
56.4		Phòng Nội vụ		000.04 .66.H26
56.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .66.H26
56.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .66.H26
56.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .66.H26
56.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .66.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
56.9		Phòng Tư pháp		000.09 .66.H26
56.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .66.H26
56.11		Phòng Y tế		000.11 .66.H26
56.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .66.H26
56.13		Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng		000.13 .66.H26
56.14		Ban Quản lý di tích Đền Hai Bà Trưng		000.14 .66.H26
56.15		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.15 .66.H26
56.16		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.16 .66.H26
56.17		Trung tâm Dân số - KHHGĐ		000.17 .66.H26
56.18		UBND thị trấn Chi Đông		000.18 .66.H26
56.19		UBND thị trấn Quang Minh		000.19 .66.H26
56.20		UBND xã Chu Phan		000.20 .66.H26
56.21		UBND xã Đại Thịnh		000.21 .66.H26
56.22		UBND xã Hoàng Kim		000.22 .66.H26
56.23		UBND xã Kim Hoa		000.23 .66.H26
56.24		UBND xã Liên Mạc		000.24 .66.H26
56.25		UBND xã Mê Linh		000.25 .66.H26
56.26		UBND xã Tam Đồng		000.26 .66.H26
56.27		UBND xã Thạch Đà		000.27 .66.H26
56.28		UBND xã Thanh Lâm		000.28 .66.H26
56.29		UBND xã Tiền Phong		000.29 .66.H26
56.30		UBND xã Tiến Thắng		000.30 .66.H26
56.31		UBND xã Tiến Thịnh		000.31 .66.H26
56.32		UBND xã Tráng Việt		000.32 .66.H26
56.33		UBND xã Tự Lập		000.33 .66.H26
56.34		UBND xã Văn Khê		000.34 .66.H26
56.35		UBND xã Vạn Yên		000.35 .66.H26
57	UBND huyện Mỹ Đức			000.00 .67.H26
57.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .67.H26
57.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .67.H26
57.3		Phòng Kinh tế		000.03 .67.H26
57.4		Phòng Nội vụ		000.04 .67.H26
57.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .67.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
57.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .67.H26
57.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .67.H26
57.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .67.H26
57.9		Phòng Tư pháp		000.09 .67.H26
57.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .67.H26
57.11		Phòng Y tế		000.11 .67.H26
57.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .67.H26
57.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .67.H26
57.14		Ban Quản lý khu Di tích và Thắng cảnh Hương Sơn		000.14 .67.H26
57.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .67.H26
57.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .67.H26
57.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .67.H26
57.18		UBND thị trấn Đại Nghĩa		000.18 .67.H26
57.19		UBND xã An Mỹ		000.19 .67.H26
57.20		UBND xã An Phú		000.20 .67.H26
57.21		UBND xã An Tiến		000.21 .67.H26
57.22		UBND xã Bột Xuyên		000.22 .67.H26
57.23		UBND xã Đại Hưng		000.23 .67.H26
57.24		UBND xã Đốc Tín		000.24 .67.H26
57.25		UBND xã Đồng Tâm		000.25 .67.H26
57.26		UBND xã Hồng Sơn		000.26 .67.H26
57.27		UBND xã Hợp Thanh		000.27 .67.H26
57.28		UBND xã Hợp Tiến		000.28 .67.H26
57.29		UBND xã Hùng Tiến		000.29 .67.H26
57.30		UBND xã Hương Sơn		000.30 .67.H26
57.31		UBND xã Lê Thanh		000.31 .67.H26
57.32		UBND xã Mỹ Thành		000.32 .67.H26
57.33		UBND xã Phù Lưu Tế		000.33 .67.H26
57.34		UBND xã Phúc Lâm		000.34 .67.H26
57.35		UBND xã Phùng Xá		000.35 .67.H26
57.36		UBND xã Thượng Lâm		000.36 .67.H26
57.37		UBND xã Tuy Lai		000.37 .67.H26
57.38		UBND xã Vạn Kim		000.38 .67.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
57.39		UBND xã Xuy Xá		000.39 .68.H26
58	UBND huyện Phú Xuyên			000.00 .68.H26
58.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .68.H26
58.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .68.H26
58.3		Phòng Kinh tế		000.03 .68.H26
58.4		Phòng Nội vụ		000.04 .68.H26
58.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .68.H26
58.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .68.H26
58.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .68.H26
58.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .68.H26
58.9		Phòng Tư pháp		000.09 .68.H26
58.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .68.H26
58.11		Phòng Y tế		000.11 .68.H26
58.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .68.H26
58.13		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .68.H26
58.14		Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình		000.14 .68.H26
58.15		Trung tâm giáo dục thường xuyên		000.15 .68.H26
58.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .68.H26
58.17		Trung tâm Văn hóa thông tin và thể thao		000.17 .68.H26
58.18		UBND thị trấn Phú Minh		000.18 .68.H26
58.19		UBND thị trấn Phú Xuyên		000.19 .68.H26
58.20		UBND xã Bạch Hạ		000.20 .68.H26
58.21		UBND xã Châu Can		000.21 .68.H26
58.22		UBND xã Chuyên Mỹ		000.22 .68.H26
58.23		UBND xã Đại Thắng		000.23 .68.H26
58.24		UBND xã Đại Xuyên		000.24 .68.H26
58.25		UBND xã Hoàng Long		000.25 .68.H26
58.26		UBND xã Hồng Minh		000.26 .68.H26
58.27		UBND xã Hồng Thái		000.27 .68.H26
58.28		UBND xã Khai Thái		000.28 .68.H26
58.29		UBND xã Minh Tân		000.29 .68.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
58.30		UBND xã Nam Phong		000.30 .68.H26
58.31		UBND xã Nam Triều		000.31 .68.H26
58.32		UBND xã Phú Túc		000.32 .68.H26
58.33		UBND xã Phú Yên		000.33 .68.H26
58.34		UBND xã Phúc Tiến		000.34 .68.H26
58.35		UBND xã Phương Dục		000.35 .68.H26
58.36		UBND xã Quang Lăng		000.36 .68.H26
58.37		UBND xã Quang Trung		000.37 .68.H26
58.38		UBND xã Sơn Hà		000.38 .68.H26
58.39		UBND xã Tân Dân		000.39 .68.H26
58.40		UBND xã Thụy Phú		000.40 .68.H26
58.41		UBND xã Tri Thủy		000.41 .68.H26
58.42		UBND xã Tri Trung		000.42 .68.H26
58.43		UBND xã Văn Hoàng		000.43 .68.H26
58.44		UBND xã Văn Nhân		000.44 .68.H26
58.45		UBND xã Văn Từ		000.45 .68.H26
59	UBND huyện Phúc Thọ			000.00 .69.H26
59.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .69.H26
59.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .69.H26
59.3		Phòng Kinh tế		000.03 .69.H26
59.4		Phòng Nội vụ		000.04 .69.H26
59.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .69.H26
59.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .69.H26
59.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .69.H26
59.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .69.H26
59.9		Phòng Tư pháp		000.09 .69.H26
59.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .69.H26
59.11		Phòng Y tế		000.11 .69.H26
59.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .69.H26
59.13		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .69.H26
59.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .69.H26
59.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .69.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
59.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .69.H26
59.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .69.H26
59.18		UBND thị trấn Phúc Thọ		000.18 .69.H26
59.19		UBND xã Cẩm Đình		000.19 .69.H26
59.20		UBND xã Hát Môn		000.20 .69.H26
59.21		UBND xã Hiệp Thuận		000.21 .69.H26
59.22		UBND xã Liên Hiệp		000.22 .69.H26
59.23		UBND xã Long Xuyên		000.23 .69.H26
59.24		UBND xã Ngọc Tảo		000.24 .69.H26
59.25		UBND xã Phúc Hòa		000.25 .69.H26
59.26		UBND xã Phụng Thượng		000.26 .69.H26
59.27		UBND xã Phương Độ		000.27 .69.H26
59.28		UBND xã Sen Chiểu		000.28 .69.H26
59.29		UBND xã Tam Hiệp		000.29 .69.H26
59.30		UBND xã Tam Thuận		000.30 .69.H26
59.31		UBND xã Thanh Đa		000.31 .69.H26
59.32		UBND xã Thọ Lộc		000.32 .69.H26
59.33		UBND xã Thượng Cốc		000.33 .69.H26
59.34		UBND xã Tích Giang		000.34 .69.H26
59.35		UBND xã Trạch Mỹ Lộc		000.35 .69.H26
59.36		UBND xã Xuân Phú		000.36 .69.H26
59.37		UBND xã Vân Hà		000.37 .69.H26
59.38		UBND xã Vân Nam		000.38 .69.H26
59.39		UBND xã Vân Phúc		000.39 .69.H26
59.40		UBND xã Võng Xuyên		000.40 .69.H26
60	UBND huyện Quốc Oai			000.00 .70.H26
60.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .70.H26
60.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .70.H26
60.3		Phòng Kinh tế		000.03 .70.H26
60.4		Phòng Nội vụ		000.04 .70.H26
60.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .70.H26
60.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .70.H26
60.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .70.H26
60.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .70.H26
60.9		Phòng Tư pháp		000.09 .70.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
60.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .70.H26
60.11		Phòng Y tế		000.11 .70.H26
60.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .70.H26
60.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .70.H26
60.14		Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .70.H26
60.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .70.H26
60.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .70.H26
60.17		Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao		000.17 .70.H26
60.18		UBND thị trấn Quốc Oai		000.18 .70.H26
60.19		UBND xã Cấn Hữu		000.19 .70.H26
60.20		UBND xã Cộng Hòa		000.20 .70.H26
60.21		UBND xã Đại Thành		000.21 .70.H26
60.22		UBND xã Đồng Quang		000.22 .70.H26
60.23		UBND xã Đông Xuân		000.23 .70.H26
60.24		UBND xã Đông Yên		000.24 .70.H26
60.25		UBND xã Hòa Thạch		000.25 .70.H26
60.26		UBND xã Liệp Tuyết		000.26 .70.H26
60.27		UBND xã Nghĩa Hương		000.27 .70.H26
60.28		UBND xã Ngọc Liệp		000.28 .70.H26
60.29		UBND xã Ngọc Mỹ		000.29 .70.H26
60.30		UBND xã Phú Cát		000.30 .70.H26
60.31		UBND xã Phú Mãn		000.31 .70.H26
60.32		UBND xã Phượng Cách		000.32 .70.H26
60.33		UBND xã Sài Sơn		000.33 .70.H26
60.34		UBND xã Tân Hòa		000.34 .70.H26
60.35		UBND xã Tân Phú		000.35 .70.H26
60.36		UBND xã Thạch Thán		000.36 .70.H26
60.37		UBND xã Tuyết Nghĩa		000.37 .70.H26
60.38		UBND xã Yên Sơn		000.38 .70.H26
61	UBND huyện Sóc Sơn			000.00 .71.H26
61.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .71.H26
61.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .71.H26
61.3		Phòng Kinh tế		000.03 .71.H26
61.4		Phòng Nội vụ		000.04 .71.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
61.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .71.H26
61.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .71.H26
61.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .71.H26
61.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .71.H26
61.9		Phòng Tư pháp		000.09 .71.H26
61.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .71.H26
61.11		Phòng Y tế		000.11 .71.H26
61.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .71.H26
61.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .71.H26
61.14		Ban Quản lý rừng phòng hộ đặc dụng		000.14 .71.H26
61.15		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.15 .71.H26
61.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .71.H26
61.17		Trung tâm quản lý khu du lịch Đền Sóc		000.17 .71.H26
61.18		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.18 .71.H26
61.19		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.19 .71.H26
61.20		UBND thị trấn Sóc Sơn		000.20 .71.H26
61.21		UBND xã Bắc Phú		000.21 .71.H26
61.22		UBND xã Bắc Sơn		000.22 .71.H26
61.23		UBND xã Đông Xuân		000.23 .71.H26
61.24		UBND xã Đức Hoà		000.24 .71.H26
61.25		UBND xã Hiền Ninh		000.25 .71.H26
61.26		UBND xã Hồng Kỳ		000.26 .71.H26
61.27		UBND xã Kim Lũ		000.27 .71.H26
61.28		UBND xã Mai Đình		000.28 .71.H26
61.29		UBND xã Minh Phú		000.29 .71.H26
61.30		UBND xã Minh Trí		000.30 .71.H26
61.31		UBND xã Nam Sơn		000.31 .71.H26
61.32		UBND xã Phú Cường		000.32 .71.H26
61.33		UBND xã Phù Linh		000.33 .71.H26
61.34		UBND xã Phù Lỗ		000.34 .71.H26
61.35		UBND xã Phú Minh		000.35 .71.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
61.36		UBND xã Quang Tiến		000.36 .71.H26
61.37		UBND xã Tân Dân		000.37 .71.H26
61.38		UBND xã Tân Hưng		000.38 .71.H26
61.39		UBND xã Tân Minh		000.39 .71.H26
61.40		UBND xã Thanh Xuân		000.40 .71.H26
61.41		UBND xã Tiên Dược		000.41 .71.H26
61.42		UBND xã Trung Giã		000.42 .71.H26
61.43		UBND xã Việt Long		000.43 .71.H26
61.44		UBND xã Xuân Giang		000.44 .71.H26
61.45		UBND xã Xuân Thu		000.45 .71.H26
62	UBND huyện Thạch Thất			000.00 .72.H26
62.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .72.H26
62.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .72.H26
62.3		Phòng Kinh tế		000.03 .72.H26
62.4		Phòng Nội vụ		000.04 .72.H26
62.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .72.H26
62.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .72.H26
62.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .72.H26
62.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .72.H26
62.9		Phòng Tư pháp		000.09 .72.H26
62.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .72.H26
62.11		Phòng Y tế		000.11 .72.H26
62.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .72.H26
62.13		Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng		000.13 .72.H26
62.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .72.H26
62.15		Trung tâm Phát triển Quỹ đất		000.15 .72.H26
62.16		Trung Tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.16 .72.H26
62.17		Trung Tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .72.H26
62.18		UBND thị trấn Liên Quan		000.18 .72.H26
62.19		UBND Xã Bình Phú		000.19 .72.H26
62.20		UBND Xã Bình Yên		000.20 .72.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
62.21		UBND Xã Canh Nậu		000.21 .72.H26
62.22		UBND Xã Cẩm Yên		000.22 .72.H26
62.23		UBND Xã Càn Kiếm		000.23 .72.H26
62.24		UBND Xã Chàng Sơn		000.24 .72.H26
62.25		UBND Xã Dị Nậu		000.25 .72.H26
62.26		UBND Xã Đại Đồng		000.26 .72.H26
62.27		UBND Xã Đồng Trúc		000.27 .72.H26
62.28		UBND Xã Hạ Bằng		000.28 .72.H26
62.29		UBND Xã Hương Ngải		000.29 .72.H26
62.30		UBND Xã Hữu Bằng		000.30 .72.H26
62.31		UBND Xã Kim quan		000.31 .72.H26
62.32		UBND Xã Lại Thượng		000.32 .72.H26
62.33		UBND Xã Phùng Xá		000.33 .72.H26
62.34		UBND Xã Phú Kim		000.34 .72.H26
62.35		UBND Xã Thạch Xá		000.35 .72.H26
62.36		UBND Xã Thạch Hòa		000.36 .72.H26
62.37		UBND Xã Tân Xã		000.37 .72.H26
62.38		UBND Xã Tiến Xuân		000.38 .72.H26
62.39		UBND Xã Yên Bình		000.39 .72.H26
62.40		UBND Xã Yên Trung		000.40 .72.H26
63	UBND huyện Thanh Oai			000.00 .73.H26
63.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .73.H26
63.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .73.H26
63.3		Phòng Kinh tế		000.03 .73.H26
63.4		Phòng Nội vụ		000.04 .73.H26
63.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .73.H26
63.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .73.H26
63.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .73.H26
63.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .73.H26
63.9		Phòng Tư pháp		000.09 .73.H26
63.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .73.H26
63.11		Phòng Y tế		000.11 .73.H26
63.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .73.H26
63.13		Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng		000.13 .73.H26
63.14		Trung tâm phát triển quỹ		000.14 .73.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		đất		
63.15		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.15 .73.H26
63.16		UBND thị trấn Kim Bài		000.16 .73.H26
63.17		UBND xã Bích Hòa		000.17 .73.H26
63.18		UBND xã Bình Minh		000.18 .73.H26
63.19		UBND xã Cao Dương		000.19 .73.H26
63.20		UBND xã Cao Viên		000.20 .73.H26
63.21		UBND xã Cự Khê		000.21 .73.H26
63.22		UBND xã Dân Hòa		000.22 .73.H26
63.23		UBND xã Đỗ Động		000.23 .73.H26
63.24		UBND xã Hồng Dương		000.24 .73.H26
63.25		UBND xã Kim An		000.25 .73.H26
63.26		UBND xã Kim Thư		000.26 .73.H26
63.27		UBND xã Liên Châu		000.27 .73.H26
63.28		UBND xã Mỹ Hưng		000.28 .73.H26
63.29		UBND xã Phương Trung		000.29 .73.H26
63.30		UBND xã Tam Hưng		000.30 .73.H26
63.31		UBND xã Tân Ước		000.31 .73.H26
63.32		UBND xã Thanh Cao		000.32 .73.H26
63.33		UBND xã Thanh Mai		000.33 .73.H26
63.34		UBND xã Thanh Thùy		000.34 .73.H26
63.35		UBND xã Thanh Văn		000.35 .73.H26
63.36		UBND xã Xuân Dương		000.36 .73.H26
64	UBND huyện Thanh Trì			000.00 .74.H26
64.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .74.H26
64.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .74.H26
64.3		Phòng Kinh tế		000.03 .74.H26
64.4		Phòng Nội vụ		000.04 .74.H26
64.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .74.H26
64.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .74.H26
64.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .74.H26
64.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .74.H26
64.9		Phòng Tư pháp		000.09 .74.H26
64.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .74.H26
64.11		Phòng Y tế		000.11 .74.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
64.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .74.H26
64.13		Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng		000.13 .74.H26
64.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .74.H26
64.15		Trung Tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .74.H26
64.16		Trung tâm Phát triển Quỹ đất		000.16 .74.H26
64.17		Trung Tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .74.H26
64.18		UBND thị trấn Văn Điển		000.18 .74.H26
64.19		UBND xã Đại Áng		000.19 .74.H26
64.20		UBND xã Đông Mỹ		000.20 .74.H26
64.21		UBND xã Duyên Hà		000.21 .74.H26
64.22		UBND xã Hữu Hòa		000.22 .74.H26
64.23		UBND xã Liên Ninh		000.23 .74.H26
64.24		UBND xã Ngọc Hồi		000.24 .74.H26
64.25		UBND xã Ngũ Hiệp		000.25 .74.H26
64.26		UBND xã Tả Thanh Oai		000.26 .74.H26
64.27		UBND xã Tam Hiệp		000.27 .74.H26
64.28		UBND xã Tân Triều		000.28 .74.H26
64.29		UBND xã Thanh Liệt		000.29 .74.H26
64.30		UBND xã Tứ Hiệp		000.30 .74.H26
64.31		UBND xã Vạn Phúc		000.31 .74.H26
64.32		UBND xã Vĩnh Quỳnh		000.32 .74.H26
64.33		UBND xã Yên Mỹ		000.33 .74.H26
65	UBND huyện Thường Tín			000.00 .75.H26
65.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .75.H26
65.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .75.H26
65.3		Phòng Kinh tế		000.03 .75.H26
65.4		Phòng Nội vụ		000.04 .75.H26
65.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .75.H26
65.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .75.H26
65.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .75.H26
65.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .75.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
65.9		Phòng Tư pháp		000.09 .75.H26
65.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .75.H26
65.11		Phòng Y tế		000.11 .75.H26
65.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .75.H26
65.13		Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng		000.13 .75.H26
65.14		Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình		000.14 .75.H26
65.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .75.H26
65.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .75.H26
65.17		Trung tâm Văn hóa - Thông tin & Thể thao		000.17 .75.H26
65.18		UBND thị trấn Thường Tín		000.18 .75.H26
65.19		UBND xã Chương Dương		000.19 .75.H26
65.20		UBND xã Dũng Tiến		000.20 .75.H26
65.21		UBND xã Duyên Thái		000.21 .75.H26
65.22		UBND xã Hà Hồi		000.22 .75.H26
65.23		UBND xã Hiền Giang		000.23 .75.H26
65.24		UBND xã Hòa Bình		000.24 .75.H26
65.25		UBND xã Hồng Vân		000.25 .75.H26
65.26		UBND xã Khánh Hà		000.26 .75.H26
65.27		UBND xã Lê Lợi		000.27 .75.H26
65.28		UBND xã Liên Phương		000.28 .75.H26
65.29		UBND xã Minh Cường		000.29 .75.H26
65.30		UBND xã Nghiêm Xuyên		000.30 .75.H26
65.31		UBND xã Nguyễn Trãi		000.31 .75.H26
65.32		UBND xã Nhị Khê		000.32 .75.H26
65.33		UBND xã Ninh Sở		000.33 .75.H26
65.34		UBND xã Quất Động		000.34 .75.H26
65.35		UBND xã Tân Minh		000.35 .75.H26
65.36		UBND xã Thắng Lợi		000.36 .75.H26
65.37		UBND xã Thống Nhất		000.37 .75.H26
65.38		UBND xã Thư Phú		000.38 .75.H26
65.39		UBND xã Tiền Phong		000.39 .75.H26
65.40		UBND xã Tô Hiệu		000.40 .75.H26
65.41		UBND xã Tự Nhiên		000.41 .75.H26
65.42		UBND xã Văn Bình		000.42 .75.H26
65.43		UBND xã Vạn Điểm		000.43 .75.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
65.44		UBND xã Văn Phú		000.44 .75.H26
65.45		UBND xã Văn Tảo		000.45 .75.H26
65.46		UBND xã Văn Tự		000.46 .75.H26
66	UBND huyện Ứng Hòa			000.00 .76.H26
66.1		Văn phòng HĐND-UBND Huyện		000.01 .76.H26
66.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .76.H26
66.3		Phòng Kinh tế		000.03 .76.H26
66.4		Phòng Nội vụ		000.04 .76.H26
66.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .76.H26
66.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .76.H26
66.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .76.H26
66.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .76.H26
66.9		Phòng Tư pháp		000.09 .76.H26
66.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .76.H26
66.11		Phòng Y tế		000.11 .76.H26
66.12		Thanh tra nhà nước Huyện		000.12 .76.H26
66.13		Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện		000.13 .76.H26
66.14		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.14 .76.H26
66.15		Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện		000.15 .76.H26
66.16		Trung Tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.16 .76.H26
66.17		UBND thị trấn Văn Đình		000.17 .76.H26
66.18		UBND xã Cao Thành		000.18 .76.H26
66.19		UBND xã Đại Cường		000.19 .76.H26
66.20		UBND xã Đại Hùng		000.20 .76.H26
66.21		UBND xã Đội Bình		000.21 .76.H26
66.22		UBND xã Đông Lỗ		000.22 .76.H26
66.23		UBND xã Đồng Tân		000.23 .76.H26
66.24		UBND xã Đồng Tiến		000.24 .76.H26
66.25		UBND xã Hòa Lâm		000.25 .76.H26
66.26		UBND xã Hòa Nam		000.26 .76.H26
66.27		UBND xã Hòa Phú		000.27 .76.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
66.28		UBND xã Hoa Sơn		000.28 .76.H26
66.29		UBND xã Hòa Xá		000.29 .76.H26
66.30		UBND xã Hồng Quang		000.30 .76.H26
66.31		UBND xã Kim Đường		000.31 .76.H26
66.32		UBND xã Liên Bạt		000.32 .76.H26
66.33		UBND xã Lưu Hoàng		000.33 .76.H26
66.34		UBND xã Minh Đức		000.34 .76.H26
66.35		UBND xã Phù Lưu		000.35 .76.H26
66.36		UBND xã Phương Tú		000.36 .76.H26
66.37		UBND xã Quảng Phú Cầu		000.37 .76.H26
66.38		UBND xã Sơn Công		000.38 .76.H26
66.39		UBND xã Tảo Dương Văn		000.39 .76.H26
66.40		UBND xã Trầm Lộng		000.40 .76.H26
66.41		UBND xã Trung Tú		000.41 .76.H26
66.42		UBND xã Trường Thịnh		000.42 .76.H26
66.43		UBND xã Vạn Thái		000.43 .76.H26
66.44		UBND xã Viên An		000.44 .76.H26
66.45		UBND xã Viên Nội		000.45 .76.H26
67	UBND quận Ba Đình			000.00 .77.H26
67.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .77.H26
67.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .77.H26
67.3		Phòng Kinh tế		000.03 .77.H26
67.4		Phòng Nội vụ		000.04 .77.H26
67.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .77.H26
67.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .77.H26
67.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .77.H26
67.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .77.H26
67.9		Phòng Tư pháp		000.09 .77.H26
67.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .77.H26
67.11		Phòng Y tế		000.11 .77.H26
67.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .77.H26
67.13		Ban Quản lý Chợ Long Biên		000.13 .77.H26
67.14		Ban Quản lý Chợ số 2		000.14 .77.H26
67.15		Ban Quản lý Chợ số 3		000.15 .77.H26
67.16		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận		000.16 .77.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
67.17		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.17 .77.H26
67.18		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên		000.18 .77.H26
67.19		Trung tâm Văn hoá - TT và Thể thao		000.19 .77.H26
67.20		Trường Thể thao Thiếu niên 10-10		000.20 .77.H26
67.21		UBND phường Cống Vị		000.21 .77.H26
67.22		UBND phường Điện Biên		000.22 .77.H26
67.23		UBND phường Đội Cấn		000.23 .77.H26
67.24		UBND phường Giảng Võ		000.24 .77.H26
67.25		UBND phường Kim Mã		000.25 .77.H26
67.26		UBND phường Liễu Giai		000.26 .77.H26
67.27		UBND phường Ngọc Hà		000.27 .77.H26
67.28		UBND phường Ngọc Khánh		000.28 .77.H26
67.29		UBND phường Nguyễn Trung Trực		000.29 .77.H26
67.30		UBND phường Phúc Xá		000.30 .77.H26
67.31		UBND phường Quán Thánh		000.31 .77.H26
67.32		UBND phường Thành Công		000.32 .77.H26
67.33		UBND phường Trúc Bạch		000.33 .77.H26
67.34		UBND phường Vĩnh Phúc		000.34 .77.H26
68	UBND quận Bắc Từ Liêm			000.00 .78.H26
68.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .78.H26
68.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .78.H26
68.3		Phòng Kinh tế		000.03 .78.H26
68.4		Phòng Nội vụ		000.04 .78.H26
68.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .78.H26
68.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .78.H26
68.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .78.H26
68.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .78.H26
68.9		Phòng Tư pháp		000.09 .78.H26
68.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .78.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		tin		
68.11		Phòng Y tế		000.11 .78.H26
68.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .78.H26
68.13		Ban Quản lý chợ		000.13 .78.H26
68.14		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .78.H26
68.15		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.15 .78.H26
68.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .78.H26
68.17		Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao		000.17 .78.H26
68.18		UBND phường Cổ Nhuế 1		000.18 .78.H26
68.19		UBND phường Cổ Nhuế 2		000.19 .78.H26
68.20		UBND phường Đông Ngạc		000.20 .78.H26
68.21		UBND phường Đức Thắng		000.21 .78.H26
68.22		UBND phường Liên Mạc		000.22 .78.H26
68.23		UBND phường Minh Khai		000.23 .78.H26
68.24		UBND phường Phú Diễn		000.24 .78.H26
68.25		UBND phường Phúc Diễn		000.25 .78.H26
68.26		UBND phường Tây Tựu		000.26 .78.H26
68.27		UBND phường Thượng Cát		000.27 .78.H26
68.28		UBND phường Thụy Phương		000.28 .78.H26
68.29		UBND phường Xuân Đình		000.29 .78.H26
68.30		UBND phường Xuân Tảo		000.30 .78.H26
69	UBND quận Cầu Giấy			000.00 .79.H26
69.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .79.H26
69.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .79.H26
69.3		Phòng Kinh tế		000.03 .79.H26
69.4		Phòng Nội vụ		000.04 .79.H26
69.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .79.H26
69.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .79.H26
69.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .79.H26
69.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .79.H26
69.9		Phòng Tư pháp		000.09 .79.H26
69.10		Phòng Văn hóa và Thông		000.10 .79.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		tin		
69.11		Phòng Y tế		000.11 .79.H26
69.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .79.H26
69.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .79.H26
69.14		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.14 .79.H26
69.15		Trung tâm Văn hoá - TT và Thể thao		000.15 .79.H26
69.16		UBND phường Dịch Vọng		000.16 .79.H26
69.17		UBND phường Dịch Vọng Hậu		000.17 .79.H26
69.18		UBND phường Mai Dịch		000.18 .79.H26
69.19		UBND phường Nghĩa Đô		000.19 .79.H26
69.20		UBND phường Nghĩa Tân		000.20 .79.H26
69.21		UBND phường Quan Hoa		000.21 .79.H26
69.22		UBND phường Trung Hòa		000.22 .79.H26
69.23		UBND phường Yên Hòa		000.23 .79.H26
70	UBND quận Đống Đa			000.00 .80.H26
70.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .80.H26
70.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .80.H26
70.3		Phòng Kinh tế		000.03 .80.H26
70.4		Phòng Nội vụ		000.04 .80.H26
70.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .80.H26
70.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .80.H26
70.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .80.H26
70.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .80.H26
70.9		Phòng Tư pháp		000.09 .80.H26
70.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .80.H26
70.11		Phòng Y tế		000.11 .80.H26
70.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .80.H26
70.13		Ban Quản lý Chợ Đống Đa		000.13 .80.H26
70.14		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .80.H26
70.15		Công viên Văn hóa Đống Đa		000.15 .80.H26
70.16		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình quận		000.16 .80.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		Đồng Đa		
70.17		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.17 .80.H26
70.18		Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao Đồng Đa		000.18 .80.H26
70.19		UBND phường Cát Linh		000.19 .80.H26
70.20		UBND phường Hàng Bột		000.20 .80.H26
70.21		UBND phường Khâm Thiên		000.21 .80.H26
70.22		UBND phường Khương Thượng		000.22 .80.H26
70.23		UBND phường Kim Liên		000.23 .80.H26
70.24		UBND phường Láng Hạ		000.24 .80.H26
70.25		UBND phường Láng Thượng		000.25 .80.H26
70.26		UBND phường Nam Đồng		000.26 .80.H26
70.27		UBND phường Ngã Tư Sở		000.27 .80.H26
70.28		UBND phường Ô Chợ Dừa		000.28 .80.H26
70.29		UBND phường Phương Liên		000.29 .80.H26
70.30		UBND phường Phương Mai		000.30 .80.H26
70.31		UBND phường Quang Trung		000.31 .80.H26
70.32		UBND phường Quốc Tử Giám		000.32 .80.H26
70.33		UBND phường Thịnh Quang		000.33 .80.H26
70.34		UBND phường Thổ Quan		000.34 .80.H26
70.35		UBND phường Trung Liệt		000.35 .80.H26
70.36		UBND phường Trung Phụng		000.36 .80.H26
70.37		UBND phường Trung Tự		000.37 .80.H26
70.38		UBND phường Văn Chương		000.38 .80.H26
70.39		UBND phường Văn Miếu		000.39 .80.H26
71	UBND quận Hà Đông			000.00 .81.H26
71.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .81.H26
71.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .81.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
71.3		Phòng Kinh tế		000.03 .81.H26
71.4		Phòng Nội vụ		000.04 .81.H26
71.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .81.H26
71.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .81.H26
71.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .81.H26
71.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .81.H26
71.9		Phòng Tư pháp		000.09 .81.H26
71.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .81.H26
71.11		Phòng Y tế		000.11 .81.H26
71.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .81.H26
71.13		Ban quản lý chợ Hà Đông		000.13 .81.H26
71.14		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .81.H26
71.15		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.15 .81.H26
71.16		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.16 .81.H26
71.17		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.17 .81.H26
71.18		Trung tâm Văn hóa - Thông tin & Thể thao		000.18 .81.H26
71.19		UBND phường Biên Giang		000.19 .81.H26
71.20		UBND phường Đồng Mai		000.20 .81.H26
71.21		UBND phường Dương Nội		000.21 .81.H26
71.22		UBND phường Hà Cầu		000.22 .81.H26
71.23		UBND phường Kiến Hưng		000.23 .81.H26
71.24		UBND phường La Khê		000.24 .81.H26
71.25		UBND phường Mộ Lao		000.25 .81.H26
71.26		UBND phường Nguyễn Trãi		000.26 .81.H26
71.27		UBND phường Phú La		000.27 .81.H26
71.28		UBND phường Phú Lãm		000.28 .81.H26
71.29		UBND phường Phú Lương		000.29 .81.H26
71.30		UBND phường Phúc La		000.30 .81.H26
71.31		UBND phường Quang Trung		000.31 .81.H26
71.32		UBND phường Vạn Phúc		000.32 .81.H26
71.33		UBND phường Văn Quán		000.33 .81.H26
71.34		UBND phường Yên Nghĩa		000.34 .81.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
71.35		UBND phường Yết Kiêu		000.35 .81.H26
72	UBND quận Hai Bà Trưng			000.00 .82.H26
72.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .82.H26
72.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .82.H26
72.3		Phòng Kinh tế		000.03 .82.H26
72.4		Phòng Nội vụ		000.04 .82.H26
72.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .82.H26
72.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .82.H26
72.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .82.H26
72.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .82.H26
72.9		Phòng Tư pháp		000.09 .82.H26
72.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .82.H26
72.11		Phòng Y tế		000.11 .82.H26
72.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .82.H26
72.13		Ban quản lý Chợ Hôm - Đức Viên		000.13 .82.H26
72.14		Ban quản lý Chợ Hòa Bình		000.14 .82.H26
72.15		Ban quản lý Chợ Đồng Tâm		000.15 .82.H26
72.16		Ban Quản lý đầu tư và xây dựng		000.16 .82.H26
72.17		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.17 .82.H26
72.18		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.18 .82.H26
72.19		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.19 .82.H26
72.20		UBND phường Bạch Đằng		000.20 .82.H26
72.21		UBND phường Bách Khoa		000.21 .82.H26
72.22		UBND phường Bạch Mai		000.22 .82.H26
72.23		UBND phường Bùi Thị Xuân		000.23 .82.H26
72.24		UBND phường Cầu Dền		000.24 .82.H26
72.25		UBND phường Đồng Mác		000.25 .82.H26
72.26		UBND phường Đồng Nhân		000.26 .82.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
72.27		UBND phường Đồng Tâm		000.27 .82.H26
72.28		UBND phường Lê Đại Hành		000.28 .82.H26
72.29		UBND phường Minh Khai		000.29 .82.H26
72.30		UBND phường Ngô Thi Nhậm		000.30 .82.H26
72.31		UBND phường Nguyễn Du		000.31 .82.H26
72.32		UBND phường Phạm Đình Hổ		000.32 .82.H26
72.33		UBND phường Phố Huế		000.33 .82.H26
72.34		UBND phường Quỳnh Lôi		000.34 .82.H26
72.35		UBND phường Quỳnh Mai		000.35 .82.H26
72.36		UBND phường Thanh Lương		000.36 .82.H26
72.37		UBND phường Thanh Nhàn		000.37 .82.H26
72.38		UBND phường Trương Định		000.38 .82.H26
72.39		UBND phường Vĩnh Tuy		000.39 .82.H26
73	UBND quận Hoàn Kiếm			000.00 .83.H26
73.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .83.H26
73.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .83.H26
73.3		Phòng Kinh tế		000.03 .83.H26
73.4		Phòng Nội vụ		000.04 .83.H26
73.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .83.H26
73.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .83.H26
73.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .83.H26
73.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .83.H26
73.9		Phòng Tư pháp		000.09 .83.H26
73.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .83.H26
73.11		Phòng Y tế		000.11 .83.H26
73.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .83.H26
73.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .83.H26
73.14		Ban quản lý phố cổ Hà Nội		000.14 .83.H26
73.15		Quản lý khu vực hồ hoàn kiếm		000.15 .83.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
73.16		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.16 .83.H26
73.17		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Nguyễn Văn Tố		000.17 .83.H26
73.18		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.18 .83.H26
73.19		UBND phường Chương Dương		000.19 .83.H26
73.20		UBND phường Cửa Đông		000.20 .83.H26
73.21		UBND phường Cửa Nam		000.21 .83.H26
73.22		UBND phường Đồng Xuân		000.22 .83.H26
73.23		UBND phường Hàng Bạc		000.23 .83.H26
73.24		UBND phường Hàng Bài		000.24 .83.H26
73.25		UBND phường Hàng Bồ		000.25 .83.H26
73.26		UBND phường Hàng Bông		000.26 .83.H26
73.27		UBND phường Hàng Buồm		000.27 .83.H26
73.28		UBND phường Hàng Đào		000.28 .83.H26
73.29		UBND phường Hàng Gai		000.29 .83.H26
73.30		UBND phường Hàng Mã		000.30 .83.H26
73.31		UBND phường Hàng Trống		000.31 .83.H26
73.32		UBND phường Lý Thái Tổ		000.32 .83.H26
73.33		UBND phường Phan Chu Trinh		000.33 .83.H26
73.34		UBND phường Phúc Tân		000.34 .83.H26
73.35		UBND phường Tràng Tiền		000.35 .83.H26
73.36		UBND phường Trần Hưng Đạo		000.36 .83.H26
74	UBND quận Hoàng Mai			000.00 .84.H26
74.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .84.H26
74.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .84.H26
74.3		Phòng Kinh tế		000.03 .84.H26
74.4		Phòng Nội vụ		000.04 .84.H26
74.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .84.H26
74.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .84.H26
74.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .84.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
74.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .84.H26
74.9		Phòng Tư pháp		000.09 .84.H26
74.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .84.H26
74.11		Phòng Y tế		000.11 .84.H26
74.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .84.H26
74.13		Ban quản lý chợ Trương Định		000.13 .84.H26
74.14		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .84.H26
74.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .84.H26
74.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .84.H26
74.17		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.17 .84.H26
74.18		Trường năng khiếu Thể dục thể thao và Thanh thiếu niên		000.18 .84.H26
74.19		UBND phường Đại Kim		000.19 .84.H26
74.20		UBND phường Định Công		000.20 .84.H26
74.21		UBND phường Giáp Bát		000.21 .84.H26
74.22		UBND phường Hoàng Liệt		000.22 .84.H26
74.23		UBND phường Hoàng Văn Thụ		000.23 .84.H26
74.24		UBND phường Lĩnh Nam		000.24 .84.H26
74.25		UBND phường Mai Động		000.25 .84.H26
74.26		UBND phường Tân Mai		000.26 .84.H26
74.27		UBND phường Thanh Trì		000.27 .84.H26
74.28		UBND phường Thịnh Liệt		000.28 .84.H26
74.29		UBND phường Trần Phú		000.29 .84.H26
74.30		UBND phường Tương Mai		000.30 .84.H26
74.31		UBND phường Vĩnh Hưng		000.31 .84.H26
74.32		UBND phường Yên Sở		000.32 .84.H26
75	UBND quận Long Biên			000.00 .85.H26
75.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .85.H26
75.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .85.H26
75.3		Phòng Kinh tế		000.03 .85.H26
75.4		Phòng Nội vụ		000.04 .85.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
75.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .85.H26
75.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .85.H26
75.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .85.H26
75.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .85.H26
75.9		Phòng Tư pháp		000.09 .85.H26
75.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .85.H26
75.11		Phòng Y tế		000.11 .85.H26
75.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .85.H26
75.13		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.13 .85.H26
75.14		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.14 .85.H26
75.15		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.15 .85.H26
75.16		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.16 .85.H26
75.17		Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao		000.17 .85.H26
75.18		UBND phường Bồ Đề		000.18 .85.H26
75.19		UBND phường Cự Khối		000.19 .85.H26
75.20		UBND phường Đức Giang		000.20 .85.H26
75.21		UBND phường Gia Thụy		000.21 .85.H26
75.22		UBND phường Giang Biên		000.22 .85.H26
75.23		UBND phường Long Biên		000.23 .85.H26
75.24		UBND phường Ngọc Lâm		000.24 .85.H26
75.25		UBND phường Ngọc Thụy		000.25 .85.H26
75.26		UBND phường Phúc Đồng		000.26 .85.H26
75.27		UBND phường Phúc Lợi		000.27 .85.H26
75.28		UBND phường Sài Đồng		000.28 .85.H26
75.29		UBND phường Thạch Bàn		000.29 .85.H26
75.30		UBND phường Thượng Thanh		000.30 .85.H26
75.31		UBND phường Việt Hưng		000.31 .85.H26
76	UBND quận Nam Từ Liêm			000.00 .86.H26
76.1		Văn phòng UBND Quận		000.01 .86.H26
76.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .86.H26
76.3		Phòng Kinh tế		000.03 .86.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
76.4		Phòng Nội vụ		000.04 .86.H26
76.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .86.H26
76.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .86.H26
76.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .86.H26
76.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .86.H26
76.9		Phòng Tư pháp		000.09 .86.H26
76.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .86.H26
76.11		Phòng Y tế		000.11 .86.H26
76.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .86.H26
76.13		Ban Quản lý chợ		000.13 .86.H26
76.14		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .86.H26
76.15		Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình		000.15 .86.H26
76.16		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.16 .86.H26
76.17		Trung tâm Phát triển quỹ đất		000.17 .86.H26
76.18		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.18 .86.H26
76.19		UBND phường Cầu Diễn		000.19 .86.H26
76.20		UBND phường Đại Mỗ		000.20 .86.H26
76.21		UBND phường Mễ Trì		000.21 .86.H26
76.22		UBND phường Mỹ Đình 1		000.22 .86.H26
76.23		UBND phường Mỹ Đình 2		000.23 .86.H26
76.24		UBND phường Phú Đô		000.24 .86.H26
76.25		UBND phường Phương Canh		000.25 .86.H26
76.26		UBND phường Tây Mỗ		000.26 .86.H26
76.27		UBND phường Trung Văn		000.27 .86.H26
76.28		UBND phường Xuân Phương		000.28 .86.H26
77	UBND quận Tây Hồ			000.00 .87.H26
77.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .87.H26
77.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .87.H26
77.3		Phòng Kinh tế		000.03 .87.H26
77.4		Phòng Nội vụ		000.04 .87.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
77.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .87.H26
77.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .87.H26
77.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .87.H26
77.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .87.H26
77.9		Phòng Tư pháp		000.09 .87.H26
77.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .87.H26
77.11		Phòng Y tế		000.11 .87.H26
77.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .87.H26
77.13		Ban quản lý chợ quận		000.13 .87.H26
77.14		Ban quản lý dự án		000.14 .87.H26
77.15		Ban quản lý Hồ Tây		000.15 .87.H26
77.16		Trung tâm Dân số - KHHGĐ		000.16 .87.H26
77.17		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên		000.17 .87.H26
77.18		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.18 .87.H26
77.19		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.19 .87.H26
77.20		UBND phường Bưởi		000.20 .87.H26
77.21		UBND phường Nhật Tân		000.21 .87.H26
77.22		UBND phường Phú Thượng		000.22 .87.H26
77.23		UBND phường Quảng An		000.23 .87.H26
77.24		UBND phường Thụy Khuê		000.24 .87.H26
77.25		UBND phường Tứ Liên		000.25 .87.H26
77.26		UBND phường Xuân La		000.26 .87.H26
77.27		UBND phường Yên Phụ		000.27 .87.H26
78	UBND quận Thanh Xuân			000.00 .88.H26
78.1		Văn phòng HĐND-UBND Quận		000.01 .88.H26
78.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .88.H26
78.3		Phòng Kinh tế		000.03 .88.H26
78.4		Phòng Nội vụ		000.04 .88.H26
78.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .88.H26
78.6		Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội		000.06 .88.H26
78.7		Phòng Tài chính - Kế		000.07 .88.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
		hoạch		
78.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .88.H26
78.9		Phòng Tư pháp		000.09 .88.H26
78.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .88.H26
78.11		Phòng Y tế		000.11 .88.H26
78.12		Thanh tra nhà nước Quận		000.12 .88.H26
78.13		Ban Quản lý chợ		000.13 .88.H26
78.14		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .88.H26
78.15		Trung tâm Dân số - KHHGĐ		000.15 .88.H26
78.16		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		000.16 .88.H26
78.17		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.17 .88.H26
78.18		Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao		000.18 .88.H26
78.19		UBND phường Hạ Đình		000.19 .88.H26
78.20		UBND phường Khương Đình		000.20 .88.H26
78.21		UBND phường Khương Mai		000.21 .88.H26
78.22		UBND phường Khương Trung		000.22 .88.H26
78.23		UBND phường Kim Giang		000.23 .88.H26
78.24		UBND phường Nhân Chính		000.24 .88.H26
78.25		UBND phường Phương Liệt		000.25 .88.H26
78.26		UBND phường Thanh Xuân Bắc		000.26 .88.H26
78.27		UBND phường Thanh Xuân Nam		000.27 .88.H26
78.28		UBND phường Thanh Xuân Trung		000.28 .88.H26
78.29		UBND phường Thượng Đình		000.29 .88.H26
79	UBND thị xã Sơn Tây			000.00 .89.H26
79.1		Văn phòng HĐND-UBND Thị xã		000.01 .89.H26
79.2		Phòng Giáo dục và Đào tạo		000.02 .89.H26

STT	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 2	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 3	TÊN ĐƠN VỊ CẤP 4	MÃ ĐỊNH DANH
79.3		Phòng Kinh tế		000.03 .89.H26
79.4		Phòng Nội vụ		000.04 .89.H26
79.5		Phòng Quản lý đô thị		000.05 .89.H26
79.6		Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		000.06 .89.H26
79.7		Phòng Tài chính - Kế hoạch		000.07 .89.H26
79.8		Phòng Tài nguyên và Môi trường		000.08 .89.H26
79.9		Phòng Tư pháp		000.09 .89.H26
79.10		Phòng Văn hóa và Thông tin		000.10 .89.H26
79.11		Phòng Y tế		000.11 .89.H26
79.12		Thanh tra nhà nước Thị xã		000.12 .89.H26
79.13		Ban Quản lý Chợ Nghé		000.13 .89.H26
79.14		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng		000.14 .89.H26
79.15		Ban Quản lý Di tích làng cổ Đường Lâm		000.15 .89.H26
79.16		Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa gia đình		000.16 .89.H26
79.17		Trung tâm phát triển quỹ đất		000.17 .89.H26
79.18		Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao		000.18 .89.H26
79.19		UBND phường Lê Lợi		000.19 .89.H26
79.20		UBND phường Ngô Quyền		000.20 .89.H26
79.21		UBND phường Phú Thịnh		000.21 .89.H26
79.22		UBND phường Quang Trung		000.22 .89.H26
79.23		UBND phường Sơn Lộc		000.23 .89.H26
79.24		UBND phường Trung Hưng		000.24 .89.H26
79.25		UBND phường Trung Sơn Trầm		000.25 .89.H26
79.26		UBND phường Viên Sơn		000.26 .89.H26
79.27		UBND phường Xuân Khanh		000.27 .89.H26
79.28		UBND xã Cổ Đông		000.28 .89.H26
79.29		UBND xã Đường Lâm		000.29 .89.H26
79.30		UBND xã Kim Sơn		000.30 .89.H26
79.31		UBND xã Sơn Đông		000.31 .89.H26
79.32		UBND xã Thanh Mỹ		000.32 .89.H26
79.33		UBND xã Xuân Sơn		000.33 .89.H26